TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-ST
Ngày: 05/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lệ Thu;

2. Ông Nguyễn Đình Rành.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Minh K (tên gọi khác: Không), giới tính: N; sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: F đường H, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số H đường T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; là con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/5/2023, đến ngày 31/5/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2/ Họ và tên: Đặng Thị P (tên gọi khác: Không), giới tính: N1; sinh năm 1990 tại Tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, Đ, Đ, Đắk Nông; nơi cư trú: Căn hộ M, Block E, Chung cư E, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; là con ông Đặng Văn T, sinh năm 1963 và bà Võ Thị N2 (đã mất); bị cáo có chồng và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23 tháng 5 năm 2023, đến ngày 01 tháng 6 năm 2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Thị P: Ông Nguyễn Kiếm K1, sinh năm 1973 – Luật sư của Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; địa chỉ văn phòng: Số I Đường số F KDC C, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Mai Quốc B, sinh năm 1997; địa chỉ: C Ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bà Dương Ngọc Mỹ T1, sinh năm 1987; địa chỉ: Số G đường T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Ông Nguyễn Thành G, sinh năm 1986; địa chỉ: Số A đường H, Khu phố F, thị trấn N, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, Nguyễn Minh K nhận giao ma túy cho Nguyễn Thành G (chưa rõ lai lịch) và nhận tiền công. K giao bán được ma tuý cho khách, khách thanh toán tiền trực tiếp cho G. K được G trả công 200.000 đồng/lần giao. Tối ngày 20/5/2023, K đang ở nhà, nhận được điện thoại của G yêu cầu mang 01 gói ma tuý Ketamine và 05 viên nén ma tuý giao đến bến xe Q cho khách tên B. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, Ngô Mai Quốc B đến nhà K chơi. K nhờ B chạy xe của K chở qua nhà bạn ở Quận D. Khi đi K mang theo túi vải màu đen bên trong có chứa ma tuý. Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 20/5/2023, B chở K đến chân cầu H, phường T, Quận G, bị tổ tuần tra 363 Công an Q kiểm tra và phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Thu giữ trong túi vải màu đen của K đang đeo trước ngực có: 01 gói nylon bên trong chứa 05 viên nén màu cam và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy.

Khám xét chỗ ở của K tại H đường T, phường T, thu giữ 01 gói nylon chứa 20 viên nén màu cam và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/5/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an Q, phối hợp với Công an phường B, Quận G kiểm tra căn hộ M chung cư E, khu phố A, phường B, bắt quả tang Đặng Thị P có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong phòng ngủ của P 01gói nylon chứa 01 viên nén màu hồng và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy. P khai số ma túy này mua của K ngày 16/5/2023 với giá 2.700.000 đồng để sử dụng, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào số 160485 tên Bui N, ngân hàng S.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q, Nguyễn Minh K khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy; Đặng Thị P khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Tiến hành thử test nhanh, K và P đều âm tính với ma tuý.

Kết luận giám định số: 5445/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng K2 Công an Thành phố H, kết luận về đối tượng giám định: Thu giữ của Nguyễn Minh K 01(một) gói nylon chứa 20 (hai mươi) viên nén màu cam đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 7,2520g (bảy phẩy hai năm hai không), loại MDMA và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8874g (một phẩy tám tám bảy bốn gam), loại Ketamine.

Kết luận giám định số: 5444/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng K2 Công an Thành phố H, kết luận về đối tượng giám định: Thu giữ của Nguyễn Minh K 01(một) gói nylon chứa 05 (năm) viên nén màu cam đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 1,8301g (một phẩy tám ba không một gam), loại MDMA và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8862g (bốn phẩy tám tám sáu hai gam), loại Ketamine.

Kết luận giám định số: 5487/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng K2 Công an Thành phố H, kết luận về đối tượng giám định: Thu giữ của Đặng Thị P 01(một) viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3077g (không phẩy ba không bảy bảy gam), loại MDMA và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9866g (một phẩy chín tám sáu sáu gam), loại Ketamine.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Minh K:

- 01 (một) túi vải màu đen.

- 01 (một) gói nylon bên trong chứa 05 viên nén màu cam và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 (một) gói nylon chứa 20 viên nén màu cam và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 10 (mười) túi nylon dạng túi Zip.

- 01 (một) áo khoác jean tay dài màu xanh. Đây là áo K cất giấu ma tuý.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen; số IMEI: 35535008 5579027, số thuê bao: 0932036050. Đây là điện thoại K dùng để liên lạc nhận và giao ma tuý.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel màu xanh; số EMEI 1: 353511102280467; số EMEI 2: 353511102250475; số thuê bao: 0565655046. Đây là điện thoại K dùng để liên lạc nhận và giao ma tuý.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Vario, màu trắng, biển số: 59U2 – 044.21; số máy: JFV1E1581002; số khung: MH1JFV115HK577012. Đây là xe K đi giao ma túy. Qua xác minh chiếc xe này do K đứng tên chủ sở hữu

Vật chứng thu giữ của Đặng Thị P:

- 01 (một) gói nylon chứa 01 (một) viên nén màu hồng và 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, số

IMEI: 356732113020257, số thuê bao: 0954457258. Đây là điện thoại P dùng để liên lạc mua ma tuý.

Bản cáo trạng số 180/CTr-VKSQ7 ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố truy tố Nguyễn Minh K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hành vi phạm tội 02 lần trở lên và thuộc trường hợp có 02 chất ma túy trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đặng Thị P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp có 02 chất ma túy trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Minh K thừa nhận đã nhận giao ma tuý giúp cho đối tượng Nguyễn Thành G trong thời gian từ 14/5/2023 đến 20/5/2023, và được trả công số tiền tổng cộng khoản 7.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251 điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K từ 08 năm đến 09 năm tù; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 (bị cáo là lao động chính trong gia đình) Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Thị P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo P phát biểu quan điểm bào chữa: thống nhất với tội danh vào điều khoản truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7. Tuy nhiên, đề nghị xem xét bị cáo P phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, và bị cáo phạm tội do lạc hậu, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm m, h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất theo qui định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì, bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận: Nguyễn Minh K thực hiện hành vi tàng trữ nhằm giúp cho đối tượng Nguyễn Thành G bán trái phép chất ma túy. Hành vi thực hiện nhiều lần. Trong đó, vào ngày 16/5/2023, bị cáo đã giao ma túy cho người mua là Đặng Thị P; và tối ngày 20/5/2023, bị cáo chưa kịp giao ma túy thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo: 01 gói nylon chứa 20 viên nén màu cam đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 7,2520g loại MDMA; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8874g loại Ketamine; 01 gói nylon chứa 05 viên nén màu cam đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 1,8301g, loại MDMA và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8862g, loại Ketamine, Tổng khối lượng thu giữ là: 9,0821g loại MDMA, và 6,7736g, loại Ketamine.

Đặng Thị P thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bị bắt quả tang. Thu giữ 01 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3077g, loại MDMA và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9866g, loại Ketamine.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời gián tiếp là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội khác. Nên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trên địa bàn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Minh K, Đặng Thị P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Đặng Thị P là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo P đã đã thể hiện đầy đủ tính nguy hiểm cho xã hội, không cần phải có hậu quả trực tiếp xảy ra. Bị cáo cũng đã học đến lớp 09, đã từng theo chồng cư trú ở nước ngoài, nên đối với đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm m, h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét các bị cáo phạm tội không có động cơ vụ lợi hoặc số tiền thu lợi không lớn nên Hội đồng xét xử miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh K và hình dấu công an phường T, Quận G. Đây là ma tuý thu giữ của Nguyễn Minh K, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ;

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Thị P và hình dấu công an phường T, Quận G. Đây là ma tuý thu giữ của Đặng Thị P, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ;

- 01 (một) túi vải màu đen; 10 (mười) túi nylon dạng túi Zip; 01 (một) áo khoác jean tay dài màu xanh. Đây là đồ vật của K dùng để cất giấu ma tuý, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen; số IMEI: 35535008 5579027, số thuê bao: 0932036050; 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel màu xanh; số IMEI 1: 353511102280467; số EMEI 2: 353511102250475; số thuê bao: 0565655046. Đây là các điện thoại K dùng để liên lạc nhận và giao ma tuý, là tang vật phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Vario, màu trắng, biển số: 59U2 – 044.21; số máy: JFV1E1581002; số khung: MH1JFV115HK577012. Qua xác minh chiếc xe này do K đứng tên chủ sở hữu. Đây là xe K đi giao ma túy, là tang vật phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, số IMEI: 356732113020257, số thuê bao: 0954457258. Đây là điện thoại P dùng để liên lạc mua ma tuý, là tang vật phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với 7.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc được trả công do giao ma tuý của bị cáo K, nên buộc bị cáo phải nộp lại sung quỹ nhà nước.

[8] Đối với người thanh niên tên Nguyễn Thành G (chưa rõ lai lịch) nhờ K đi giao bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra quyết định truy tìm và tạm hoãn xuất cảnh đối với đối tượng trên, đề nghị tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên "A N3" cung cấp thông tin người bán ma túy cho P, người thanh niên tên "B" mua ma túy của K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả, đề nghị tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Bui Ngoc T2 có số tài khoản ngân hàng số 160485 Ngân hàng TMCP S1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả, đề nghị tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Đặng Thị P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Căn cứ điểm b, p khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 21/5/2023.

2. Căn cứ điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đặng Thị P 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23/5/2023.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu để tiêu huỷ: 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh K và hình dấu công an phường T, Quận G; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Thị P và hình dấu công an phường T, Quận G; 01 (một) túi vải màu đen; 10 (mười) túi nylon dạng túi Zip; 01 (một) áo khoác jean tay dài màu xanh.

- Tịch thu để sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen; số IMEI: 35535008 5579027, số thuê bao: 0932036050; 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel màu xanh; số IMEI 1: 353511102280467; số EMEI 2: 353511102250475; số thuê bao: 0565655046; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, số IMEI: 356732113020257, số thuê bao: 0954457258; 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Vario, màu trắng, biển số: 59U2 – 044.21; số máy: JFV1E1581002; số khung: MH1JFV115HK577012.

(Theo Biên bản V/v giao, nhận vật chứng tài sản số 120 ngày 12/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh K nộp lại số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên

tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà